CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THÁI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
--------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC-SJF	*Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2022.*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thái Dương

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà SIMCO Sông Đà, tiểu khu ĐTM Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội

- Điện thoại: (84-24) 3398 2626 Fax: (84-4) 3398 2626 Email: info@stdgroup.vn

- Vốn điều lệ: 792.000.000.000 đồng

- Mã chứng khoán: SJF

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)*

Stt.	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua: (1) Báo cáo Ban Tổng giám đốc; (2) Báo cáo Hội đồng quản trị; (3) Báo cáo Ban kiểm soát; (4) Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; (5) Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2022; (6) Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; (7)Thông qua kết quả hoạt đông kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022; (8) Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; (9) Miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026; (10) Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trí Thiện	Chủ tịch HĐQT	26/04/2016	
2	Ông Nguyễn Xuân Nam	Thành viên HĐQT	26/04/2016	
3	Ông Yoshiro Komiyama	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2016	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	15/06/2020	30/06/2022
5	Ông Đặng Văn Hóa	Thành viên HĐQT độc lập	15/06/2020	
6	Ông Nguyễn Trọng Nghĩa	Thành viên HĐQT	30/06/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trí Thiện	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Xuân Nam	5/5	100%	
3	Ông Yoshiro Komiyama	5/5	100%	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	5/5	100%	
5	Ông Đặng Văn Hóa	5/5	100%	
6	Ông Nguyễn Trọng Nghĩa	0/0	100%	Bổ nhiệm 30/06/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, Ban TGĐ thường xuyên báo cáo, trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh.
- Hàng quý Ban Tổng giám đốc Công ty đều lập báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các báo cáo theo quy định của HĐQT, kịp thời xử lý các công việc xảy

ra thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQHĐQT-SJF	04/01/2022	V/v: Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng giám đốc	100%
2	02/2022/NQHĐQT-SJF	06/04/2022	V/v: Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chậm nhất trước ngày 30/06/2021	100%
3	03/2022/NQHĐQT-SJF	28/04/2022	V/v: Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
4	04/2022/NQHĐQT-SJF	20/05/2022	V/v: Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính	100%

III. Ban kiểm soát(Báo cáo 6 tháng 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Minh	Trưởng BKS	26/04/2016	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên BKS	15/06/2020	Cử nhân tài chính kế toán
3	Bà Đỗ Như Ngọc	Thành viên BKS	15/06/2020	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Minh	1/1	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	1/1	100%	100%	
5	Bà Đỗ Như Ngọc	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động của sản xuất kinh doanh, thẩm định

báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh theo NQ của Đại Hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên BKS đã tham gia đầu đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát và HĐQT. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, Ban kiểm soát đã có các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình hoạt động của Công ty.
- Thực hiện kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành, tình hình tài chính, việc chấp hành các chế độ của Nhà nước và các NQ của ĐHĐCĐ Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Anh Tuấn	06/07/1985	Kiến trúc sư	Miễn nhiệm: 04/01/2022
2	Nguyễn Xuân Nam	27/05/1958	Kỹ sư CNTT	26/04/2016
3	Masayuki Takeuchi	21/10/1949	Tiến sỹ	26/04/2016
4	Nguyễn Trọng Nghĩa	27/04/1979	Tiến sỹ	04/01/2022
5	Bùi Trung Hạnh	16/09/1976	Cử nhân Tài chính	20/05/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Hà Thị Phương Thủy	28/10/1984	Cử nhân	15/04/2020

VI. Đào tạo về quản trị công *ty:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

1	Nguyễn Trí Thiện		Chủ tịch HĐQT			26/04/2016			
2	Nguyễn Anh Tuấn		TV HĐQT - Tổng Giám đốc				30/06/2022	Miễn nhiệm	
3	Ông Đặng Văn Hóa		TV HĐQT			15/06/2020		Bổ nhiệm	
4	Yoshiro Komiyama		TV HĐQT			26/04/2016		Bổ nhiệm	
5	Nguyễn Xuân Nam		TV HĐQT - Phó tổng giám đốc			26/04/2016		Bổ nhiệm	
6	Masayuki Takeuchi		Phó Tổng Giám đốc			26/04/2016		Bổ nhiệm	
7	Nguyễn Thị Minh		Trưởng ban KS			26/04/2016		Bổ nhiệm	
8	Hà Thị Phương Thủy		Kế toán trưởng- Người được UQCBTT			26/04/2016		Bổ nhiệm	
9	Nguyễn Thị Mai hương		TV BKS			15/06/2020		Bổ nhiệm	
10	Đỗ Như Ngọc		TV BKS			15/06/2020		Bổ nhiệm	
11	Nguyễn Việt Hà		Người phụ trách QT Công ty			28/02/2020		Bổ nhiệm	
12	Công ty CP Tài Chính- Đầu tư và Dịch vụ FISC		Ông Nguyễn Xuân Nam là Giám đốc			26/04/2016			
13	Nguyễn Trọng Nghĩa		TV HĐQT – Tổng Giám đốc			Bổ nhiệm Tổng Giám đốc: 04/01/2022 Bổ nhiệm TV HĐQT: 30/06/2022		Bổ nhiệm	
14	Bùi Trung Hạnh		Phó Tổng Giám đốc			20/05/2022		Bổ nhiệm	
15	Công ty CP BWG Mai Châu		Công ty con						

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP BWG Mai Châu	Công ty con	5400454416, cấp ngày 26/09/2014, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Hòa Bình	Cụm công nghiệp xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, Hòa Bình	05/01/2022		Thanh toán tiền hàng thớt tre, 80,000,000 VNĐ	
2	Công ty CP BWG Mai Châu	Công ty con	5400454416, cấp ngày 26/09/2014, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Hòa Bình	Cụm công nghiệp xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, Hòa Bình	07/01/2022		Thanh toán tiền hàng thớt tre, 230,000,000 VNĐ	
3	Công ty CP BWG Mai Châu	Công ty con	5400454416, cấp ngày 26/09/2014, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Hòa Bình	Cụm công nghiệp xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, Hòa Bình	18/03/2022		Thanh toán tiền hàng thớt tre, 100,000,000 VNĐ	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.:.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

						quyền kiểm soát			

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Nguyễn Trí Thiện**		**CT HĐQT**			**3.871.100**	**4,89%**	
1.1	Nguyễn Thị Khả					0	0%	Mẹ
1.2	Đỗ Thị Giàu					0	0%	Vợ
1.3	Bùi Thị Thu Thủy					0	0%	Chị
1.4	Bùi Trí Thông					0	0%	Anh
1.5	Bùi Trí Thuận					0	0%	Anh
1.6	Đỗ Hẹ					0	0%	Bố vợ
1.7	Đoàn Thị Ánh					0	0%	Mẹ Vợ
2	**Nguyễn Anh Tuấn**		**TV HĐQT**			0	0%	
2.1	Nguyễn Văn Tuệ					0	0%	Cha
2.2	Trần Thị Khoản					0	0%	Mẹ
2.3	Nguyễn Anh Tú					0	0%	em
2.4	Phạm Thị Lan Anh					0	0%	Vợ

2.5	Phạm Hồng Tuấn					0	0%	Bố Vợ
2.6	Chu Thị Hòa					0	0%	Mẹ Vợ
3	**Đặng Văn Hóa**		**Thành viên HĐQT**			**0**	**0%**	
3.1	Đặng Quốc Việt					0	0%	Bố
3.2	Nguyễn Thị Tằm					0	0%	Mẹ
3.3	Phan Thị Oanh					0	0%	Vợ
3.4	Đặng Phan Đức Khánh					0	0%	Con
3.5	Đặng Phan Khả Như					0	0%	Con
3.6	Đặng Phan Đức Cường					0	0%	Con
3.7	Đặng Thị Sâm					0	0%	Chị
3.8	Phan Xuân Lâm					0	0%	Bố vợ
3.9	Võ Thị Liên					0	0%	Mẹ vợ
3.10	Hoàng Xuân Phúc					0	0%	Anh rể
4	**Yoshiro Komiyama**		**TV HĐQT**			**0**	**0%**	
4.1	Komiyama Keiko					0	0%	Vợ
4.2	Komiyama Yuki					0	0%	Con
5	**Nguyễn Xuân Nam**		**TV HĐQT/P. TGĐ**			**1.510.000**	**1,91%**	
5.1	Nguyễn Xuân Bính					0	0%	Cha
5.2	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Vợ
5.3	Nguyễn Xuân Linh					0	0%	Con
5.4	Nguyễn Thu Quỳnh					0	0%	Con
5.5	Bùi Hồng Diễm					0	0%	Con dâu

6	**Masayuki Takeuchi**		**Phó Tổng Giám đốc**			**0**	**0%**	
6.1	Taeko Takeuchi					0	0%	Vợ
6.2	Tomohiro Takeuchi					0	0%	Con
7	**Nguyễn Thị Minh**		**Trưởng BKS**			**120.000**	**0,15%**	
7.1	Trần Việt Cường					0	0%	Con
7.2	Trần Quang Huy					0	0%	Con
7.3	Nguyễn Xuân Chính					0	0%	Anh
7.4	Nguyễn Xuân Hùng					0	0%	Em
7.5	Nguyễn Quốc Mạnh					0	0%	Em
7.6	Nguyễn Thị Thoa					0	0%	Em
7.7	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Em
7.8	Nguyễn Thị Hường					0	0%	Em
7.9	Ngô Thị Thu Hà					0	0%	Con dâu
7.10	Lê Thị Hồng Sáng					0	0%	Con dâu
7.11	Nguyễn Thị Thủy					0	0%	Chị Dâu
7.12	Bùi Thị Á Khanh					0	0%	Em dâu
8	**Hà Thị Phương Thủy**		**Kế toán trưởng/ Người được UQ CBTT**			**0**	**0%**	
8.1	Quách Thị Mai					0	0%	Mẹ

8.2	Đào Văn Chính					0	0%	Chồng
8.3	Đào Phương Anh					0	0%	Con
8.4	Hà Sỹ Quân					0	0%	Anh
8.5	Hà Thị Nga					0	0%	Chị
8.6	Nguyễn Thị Kiên					0	0%	Chị dâu
8.7	Trần Anh Tú					0	0%	Anh rể
9	**Nguyễn Thị Mai Hương**		**TV BKS**			**0**	**0%**	
9.1	Nguyễn Văn Thường					0	0%	Bố
9.2	Trịnh Thị Hạnh					0	0%	Mẹ
9.3	Phạm Thu Phương					0	0%	Con
9.4	Nguyễn Thị Liên					0	0%	Em
9.5	Nguyễn Thị Trang					0	0%	Em
9.6	Trịnh Ngọc Nghĩa					0	0%	Em rể
9.7	Hoàng Đình Hảo					0	0%	Em rể
10	**Đỗ Như Ngọc**		**TV BKS**			**0**	**0%**	
10.1	Đỗ Như Hạ					0	0%	Bố
10.2	Bùi Thị Ngoan					0	0%	Mẹ
10.3	Đỗ Thành Nguyên					0	0%	Anh
10.4	Hà Văn Duy					0	0%	Chồng
10.5	Hà Đỗ Băng Tâm					0	0%	Con
10.6	Đặng Thị Dung					0	0%	Chị Dâu

11	**Nguyễn Việt Hà**		**Người phụ trách QT công ty**			0	0%	
11.1	Nguyễn Văn Hiệu					0	0%	Bố
11.2	Lê Thị Oanh					0	0%	Mẹ
11.2	Nguyễn Việt Đoàn					0	0%	Em
11.4	Hoàng Hằng Hạnh					0	0%	Vợ
11.5	Hoàng Đức Thêm					0	0%	Bố vợ
11.6	Ứng Thị Minh Hằng					0	0%	Mẹ vợ
12	**Nguyễn Trọng Nghĩa**		**TV HĐQT – Tổng Giám đốc**			**1.200.000**	**1,52%**	
12.1	Nguyễn Quang Dung					0	0%	Bố
12.2	Ngô Thị Kim Quế					0	0%	Mẹ
12.3	Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0%	Chị gái
12.4	Nguyễn Thị Thu Nga					0	0%	Chị gái
12.5	Nguyễn Xuân Chính					0	0%	Bố Chồng
12.6	Nguyễn Thị Thủy					0	0%	Mẹ Chồng
12.7	Nguyễn Thị Hồng Ngọc					0	0%	Vợ
13	**Bùi Trung Hạnh**		**Phó Tổng Giám đốc**			**0**	**0%**	
13.1	Nguyễn Thị Hải Yến					4500	0.006%	Vợ

13.2	Bùi Mạnh Tuấn					0	0%	Bố đẻ
13.3	Nguyễn Thị Tự					0	0%	Mẹ đẻ
13.4	Bùi Trung Kiên					0	0%	Anh ruột
13.5	Nguyễn Hoài Thu					0	0%	Chị dâu
13.6	Nguyễn Công Điều					0	0%	Bố Vợ
13.7	Nguyễn Thị Cần					0	0%	Mẹ Vợ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Xuân Nam	TV HĐQT/P. TGĐ	3.510.000	4,43%%	1.510.000	1,91%	Bán
2	Nguyễn Trọng Nghĩa	TV HĐQT/ Tổng giám đốc	0	0%	1.000.000	1,26%	Mua
3	Nguyễn Trọng Nghĩa	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc	1.000.000	1,26%	1.200.000	1,52%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THÁI DƯƠNG

NGUYỄN TRÍ THIỆN